

Số: 09/2022/QĐDS-HN&GD

Ngày: 20/5/2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu xác định cha cho con**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỐ YÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phố Yên tham gia phiên họp: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc HN&GD thụ lý số: 07/2022/TLST-VHN&GD ngày 26 tháng 4 năm 2022, về yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2022/QĐST-VHN&GD, ngày 10 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Anh Lê Xuân M, sinh năm 1990

Địa chỉ: TDP Lò, phường Nam Tiến, TP Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị C, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm Gò Lớn, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt anh M, chị C tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, anh Lê Xuân Mạnh là người yêu cầu trình bày:

Anh và chị Trần Thị C (sinh năm 1994, trú tại xóm Gò Lớn, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên), có quan hệ tình cảm và có con chung trước hôn nhân, con sinh ngày 18/5/2020, anh M và chị C tự đặt tên cho con chung là cháu Lê Huyền Bảo N. Do điều kiện anh M và chị C chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn nên chưa đi đăng ký khai sinh được cho con chung theo quy định. Đến nay cháu N vẫn chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh anh M muốn ghi tên người cha trên giấy khai sinh của cháu N để đảm bảo quyền lợi cho cháu về mặt mặt pháp lý cũng như hộ tịch của con. Ngày 23/02/2022, anh M và chị C cùng cháu Lê Huyền Bảo N (tên giả định do chưa khai sinh) đã làm thủ tục giám định

ADN tại Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis, kết luận: Anh M và cháu N có quan hệ huyết thống Cha – con. Nay do cần thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhân thân của công dân nên anh yêu cầu Toà án làm thủ tục xác định cháu Ngọc là con đẻ của anh Mạnh theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị C trình bày tại bản tự khai và tại phiên họp:

Chị và anh M có quan hệ tình cảm và có con chung trước hôn nhân trong thời kỳ chị chưa làm thủ tục ly hôn với chồng cũ, sau khi sinh con chị và anh M đặt tên con là cháu Lê Huyền Bảo N, sinh ngày 18/5/2020. Tuy nhiên, chị xác định cháu bé có tên giả định là Lê Huyền Bảo N là con đẻ của anh Lê Xuân M và là con chung của chị C với anh M, chị và anh M không có tranh chấp với bất kỳ ai về quan hệ cha – con. Chị và anh M cũng đã làm thủ tục giám định ADN và có giấy xác nhận bé N là con đẻ của anh Lê Xuân M là chồng hiện tại của chị C. Nay anh M yêu cầu Toà án thành phố Phổ Yên giải quyết thủ tục xác nhận mối quan hệ cha – con cho cháu N với anh M, chị đồng ý để chị và anh M hoàn tất thủ tục đăng ký khai sinh cho con chung theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp: Các đương sự giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn quy định. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của BLTTDS. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 89, Điều 101, Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Điều 361, 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, xác định anh Lê Xuân Mạnh là cha của cháu Lê Huyền Bảo Ngọc

Về lệ phí: Căn cứ Điều 36, 37 Nghị quyết 326 của UBTVQH, anh Lê Xuân Mạnh phải nộp lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết yêu cầu: anh Lê Xuân Mạnh là người yêu cầu Tòa án công nhận cha – con giữa anh M với cháu Lê Huyền Bảo N (sinh ngày 18/5/2020 – tên giả định chưa đăng ký khai sinh), theo quy định tại khoản 1 Điều 91 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “*Cha mẹ có quyền nhận con...*”. Vì vậy yêu cầu của anh Mạnh được Tòa án thụ lý, xem xét theo quy định. Do người yêu cầu cư trú tại Thành phố Phổ Yên,

người liên quan là chị Trần Thị C đồng ý lựa chọn Toà án nơi người yêu cầu giải quyết VDS nên theo quy định tại khoản 2 Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Theo lời trình bày của người yêu cầu và người liên quan thì giữa anh Lê Xuân M và chị Trần Thị C có quan hệ tình cảm khi chị C chưa ly hôn với chồng cũ, anh M và chị C sinh con chung ngày 18/5/2020, tại Bệnh viện A Thái Nguyên và đặt tên con là cháu Lê Huyền Bảo N (được thể hiện trên giấy chứng sinh số 58, quyển số 19 ngày 18/5/2020 của Bệnh viện A Thái Nguyên, tên mẹ Trần Thị C, tên cha Lê Xuân M, giới tính của con là gái, cân nặng 3900 gam). Do chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn nên con sinh ra chưa làm được thủ tục đăng ký khai sinh theo quy định. Ngày 04/6/2021, anh M và chị C làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Để có cơ sở xác định cháu Lê Huyền Bảo Ngọc (tên con là giả định do anh M và chị C đặt cho con) nên anh M đã làm thủ tục giám định ADN để xác định huyết thống giữa anh với cháu N tại Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis, kết luận: Anh M và cháu N có quan hệ huyết thống Cha – con.

Xét yêu cầu về việc xác định Cha cho con của anh Lê Xuân M thấy rằng: Tại khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1... Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng”.

Để xác định quan hệ huyết thống giữa người yêu cầu với người được người yêu cầu Tòa án xác định là cha mẹ phải dựa trên cơ sở khoa học về di truyền. Trên cơ sở giám định gen (ADN), khi phân tích hệ gen, so sánh 23 cặp nhiễm sắc thể thường của người con và người cha (hoặc người mẹ) có thể xác định được mối quan hệ của những người này có phải là cha (mẹ) con với nhau không. Căn cứ kết quả giám định ADN của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis về kết quả giám định ADN giữa anh Mạnh (mẫu 24086B) với cháu Lê Huyền Bảo Ngọc (mẫu 24806C) đã xác định: *“Hai người trên có quan hệ huyết thống CHA – CON” với tỷ lệ xác suất quan hệ là 99,999998449%.*

[3] Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN ngày 23/02/2022, của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis, xác định anh Lê Xuân M và cháu Lê Huyền Bảo N, sinh ngày 18/5/2020 (giới tính: nữ) có quan hệ huyết thống Cha - con, nên yêu cầu của anh Mạnh được chấp nhận.

[4] Việc cải chính lại hộ tịch của người được Tòa án xác định là Cha - con được thực hiện sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Các bên đương sự có trách nhiệm liên hệ với UBND có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký khai sinh và hộ tịch theo quy định.

Chị Trần Thị C là người có quyền và nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến phản đối hay tranh chấp gì đối với yêu cầu của anh Mạnh, đồng ý với yêu cầu xác nhận cha cho con giữa anh Mạnh và cháu Ngọc.

[5]. Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/NQ - UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14, anh Lê Xuân M là người yêu cầu phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

[6]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 361, 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 88, Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu “Xác nhận cha cho con” của anh Lê Xuân M về việc yêu cầu Tòa án xác định anh Lê Xuân M là cha đẻ của cháu Lê Huyền Bảo Ngọc: Xác định anh Lê Xuân M là cha đẻ của cháu Lê Huyền Bảo N, sinh ngày 18/5/2020, (tên giả định do chưa được đăng ký khai sinh).

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật anh M, chị C có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký khai sinh và điều chỉnh thông tin lý lịch nhân thân cho cháu Ngọc theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân & gia đình: Anh Lê Xuân M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), anh Mạnh được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002172 ngày 26/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Xác nhận anh M đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh M, chị C có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. VKS nhân dân thành phố Phổ Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. VKSND nhân dân tỉnh Thái Nguyên có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện

theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Nam Tiến;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thu Hà

